

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH LIÊM  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2020/HS-ST  
Ngày: 24 - 11 - 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Lại Xuân Cảnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Quách Xuân Luyện và ông Nguyễn Thế Quý.

***- Thư ký phiên tòa:*** ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:*** bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

**- Tô Văn H** - sinh năm 1953; nơi cư trú: thôn YT, xã LP, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; có vợ Phạm Thị Th và 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** bà Trần Thị Huyền Chi - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

**- Bị hại:** anh Phạm Tiến D - sinh năm 1974; nơi ĐKKTT: số nhà 115, ngõ 72/1, phường TĐ, quận TX, Thành phố Hà Nội; nơi ở: thôn YT, xã LP, huyện TL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

***- Người làm chứng:***

1. Bà Lại Thị T1 - sinh năm 1948; vắng mặt.

2. Bà Phạm Thị Th - sinh năm 1968; có mặt.

3. Anh Nguyễn Đức L - sinh năm 2003, vắng mặt; người đại diện hợp pháp: ông Nguyễn Văn V - sinh năm 1978 (bố đẻ anh L); vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình Tô Văn H và gia đình anh Phạm Tiến D là hàng xóm của nhau, có mâu thuẫn với nhau từ trước về việc tranh chấp lối đi. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 26/01/2020, H từ nhà mình đi bộ sang chúc tết họ hàng trong thôn; khi đi qua sân nhà bà Lại Thị T1, thì gặp con trai bà T1 là anh D đang ngồi chơi cùng với em họ mình là anh Nguyễn Đức L. Giữa anh D và H xảy ra lời qua tiếng lại, dẫn đến xô xát. Anh D dùng tay phải tát 01 nhát trúng má bên trái của H. H liền dùng tay phải đâm 01 nhát trúng vào mắt bên phải của anh D gây thương tích, rồi hai bên giằng co, xô đẩy. Thấy vậy, anh L chạy vào can ngăn. Sau đó, H đi bộ về nhà còn anh D chạy vào nhà lấy 01 con dao bằng kim loại, mũi nhọn (loại dao bầu) để ở khu vực hè nhà anh D, cầm ở tay phải, chạy đuổi theo H. Khi đuổi đến cổng nhà H, gặp H đang khép cổng, anh D cầm dao bằng tay phải đâm 01 nhát hướng về phía H thì H né tránh sang phải nên không trúng và bỏ chạy về phía trong sân nhà. Lúc này, anh D không đuổi theo H nữa mà đứng tại vị trí ngay trước cổng nhà H. H chạy vào trong sân, đến chỗ đóng cũi trước sân (cách vị trí anh D đang đứng khoảng 9,9m) nhặt lấy 01 đoạn gậy bằng gỗ dài khoảng 01m, cầm bằng tay phải chạy quay lại vị trí anh D đang đứng, rồi vụt 01 nhát theo chiều từ trên xuống dưới trúng vào đầu anh D gây thương tích. Sau đó, bà T1 và anh L chạy đến can ngăn kéo anh D về. Thấy vậy, H ném đoạn cũi gỗ về phía anh D rồi bỏ vào trong nhà, còn anh D được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam. Ngày 22/6/2020, anh Phạm Tiến D có đơn đề nghị xử lý hình sự đối với Tô Văn H.

\* Vật chứng thu giữ:

- Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm thu giữ: 01 (một) mảnh gỗ kích thước (10,5x3x2,5)cm; 01 (một) mảnh gỗ kích thước (28x4,5x3)cm; 01 (một) đoạn gậy gỗ kích thước (78,5x7,5x5,2)cm.

- Bà Lại Thị T1 tự nguyện giao nộp 01 (một) dao kim loại mũi nhọn, kích thước (33x7)cm, đã cũ.

Ngày 18/02/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể, cơ chế hình thành thương tích, và vật gây ra thương tích của Phạm Tiến D. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 21/20/TgT ngày 26/6/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

*“1. Dấu hiệu chính qua giám định.*

- Sẹo trung bình vùng đỉnh, không ảnh hưởng chức năng: 02%.
- Sẹo nhỏ mi dưới mắt phải, không ảnh hưởng chức năng: 03%.

*Do nạn nhân không đi khám mắt tại Bệnh viện Mắt Trung ương theo yêu cầu của giám định viên, nên không đủ căn cứ để đánh giá chức năng mắt phải.*

*2. Căn cứ bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 05% (năm phần trăm).*

*3. Đặc điểm chiều hướng vết thương và vật gây thương tích.*

*Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định cho phép nhận định:*

*- Thương tích sau điều trị đã liền sẹo nên không đủ căn cứ xác định chiều hướng.*

*- Thương tích do vật cứng có góc cạnh gây nên”.*

Ngày 15/7/2020, anh Phạm Tiến D đi khám mắt tại Bệnh viện Mắt Trung ương. Ngày 29/7/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung, trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam giám định mức độ tổn hại sức khỏe của anh Phạm Tiến D. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 91/20/TgT ngày 29/9/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam, kết luận:

*“1. Dấu hiệu chính qua giám định.*

*Sưng tím mi và xuất huyết kết mạc mắt phải, sau điều trị đã ổn định.*

*2. Căn cứ Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành, kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Do nạn nhân không hợp tác đi khám mắt theo yêu cầu của giám định viên, nên không có căn cứ xếp tỷ lệ giám định bổ sung phần mắt.*

*3. Đặc điểm chiều hướng vết thương và vật gây thương tích.*

*Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định cho phép nhận định:*

*- Thương tích sau điều trị đã ổn định nên không đủ căn cứ xác định chiều hướng.*

*- Sưng tím mi và xuất huyết kết mạc mắt phải do vật tày gây nên”.*

*\* Về trách nhiệm dân sự:*

Anh Phạm Văn D yêu cầu Tô Văn H bồi thường các khoản chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam là 3.519.448 đồng; chi phí điều trị tại Bệnh viện Mắt Trung ương là 1.754.000 đồng; chi phí mua thuốc ngoài điều trị, bồi bổ sức khỏe sau khi xuất viện là 7.500.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất 10.500.000 đồng/tháng x 2 tháng = 21.000.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc 06 ngày x 500.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng; bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 50.000.000 đồng; dự tính tiền khắc

phục thẩm mỹ (là sẹo trên đầu và sẹo gần mắt trái) 15.000.000 đồng; bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 5.000.000 đồng. Tổng số tiền anh D yêu cầu H phải bồi thường là 106.273.448 đồng. Do chưa thỏa thuận được việc bồi thường với anh Phạm Tiến D, nên Tô Văn H đã tự nguyện nộp số tiền 8.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm, để bồi thường cho anh D.

Tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKSTL ngày 26/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Tô Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

**\* *Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Tô Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Tô Văn H từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; miễn án phí hình sự và án phí dân sự cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: buộc Tô Văn H bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Phạm Tiến D từ 13.873.448 đồng đến 17.873.448 đồng. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 02 mảnh gỗ, 01 đoạn gậy gỗ, 01 con dao bằng kim loại.

- Bị cáo Tô Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, không nhất trí với yêu cầu bồi thường của bị hại.

- Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh cũng như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết mức bồi thường dân sự theo quy định của pháp luật.

- Bị hại cho rằng mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nhẹ, đồng thời không nhất trí với mức bồi thường dân sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

- Người làm chứng trình bày những tình tiết của vụ án mà mình biết như đã trình bày tại Cơ quan điều tra.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Tô Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: khoảng 23 giờ 30 phút ngày 26/01/2020, tại khu vực lối đi giữa nhà Tô Văn H và gia đình anh Phạm Tiến D ở thôn YT, xã LP, huyện TL, tỉnh Hà Nam; H với anh D cãi, chửi và xô xát nhau. Trong lúc xô xát, H đã dùng tay không đâm trúng vào vùng mắt phải anh D gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%. Sau đó, H dùng 01 đoạn gậy gỗ vụt một nhát trúng đỉnh đầu anh D gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

[3] Hành vi nêu trên của Tô Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo hộ. Bản thân H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Mặc dù H gây thương tích cho anh D mà tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 11%, nhưng H đã dùng hung khí nguy hiểm; Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Tô Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có thời gian phục vụ trong Quân đội và được Chủ tịch nước tặng “Huy chương chiến sỹ vẻ vang”; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Ngoài ra, bị cáo là người cao tuổi; sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại là đã gây sự với bị cáo trước và cầm dao đuổi theo bị cáo. Vì vậy, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện sự

khoan hồng của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Xét về yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của anh Phạm Tiến D thấy rằng,

- Đối với các khoản chi phí tiền viện phí, tiền thuốc điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam là 3.519.448 đồng, chi phí khám và điều trị tại Bệnh viện Mắt Trung ương là 1.754.000 đồng: đây là các khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ; nên chấp nhận.

- Đối với khoản thu nhập thực tế bị mất của anh D và thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc: anh D yêu cầu ngày công của anh là 350.000 đồng/ngày và ngày công của người chăm sóc là 500.000 đồng/ngày. Yêu cầu này là cao, bởi vì: theo Báo cáo của UBND xã Liêm Phong thì do bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 nên mức thu nhập bình quân đầu người 06 tháng đầu năm 2020 tại xã Liêm Phong, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam nơi anh D cư trú ước đạt 30.000.000 đồng/người (khoảng 166.666 đồng/ngày); bản thân anh D làm nghề tự do; vì vậy, nay chấp nhận ngày công lao động ở mức 200.000 đồng/ngày là phù hợp. Anh D yêu cầu bồi thường mất thu nhập của anh 02 tháng là không hợp lý, vì anh D điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam có 06 ngày, khi ra viện thì thương tích của anh đã ổn định. Vì vậy, nay chấp nhận mức bồi thường thu nhập thực tế bị mất của anh D là 07 ngày (trong đó 06 ngày điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam và 01 ngày đi khám, điều trị tại Bệnh viện Mắt Trung ương) x 200.000 đồng/ngày = 1.400.000 đồng và thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc là 06 ngày x 200.000 đồng/ngày = 1.200.000 đồng.

- Đối với khoản bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: anh D yêu cầu bồi thường 5.000.000 đồng là phù hợp, nên chấp nhận.

- Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm: anh D yêu cầu bị cáo bồi thường 50.000.000 đồng là cao, nay chấp nhận mức 3.000.000 đồng là phù hợp.

- Đối với khoản tiền 7.500.000 đồng mua thuốc ngoài điều trị, bồi bổ sức khỏe sau khi xuất viện, không theo chỉ định của bác sỹ và không có đơn thuốc, hóa đơn, chứng từ; khoản tiền dự tính khắc phục thẩm mỹ (là sẹo) 15.000.000 đồng không có cơ sở, nên không chấp nhận.

Như vậy, tổng các khoản cần buộc bị cáo Tô Văn H bồi thường cho anh Phạm Tiến D là 15.873.448 đồng (làm tròn 15.873.000 đồng). Bị cáo đã nộp 8.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm để bồi thường cho anh D, nay còn phải bồi thường tiếp là 7.873.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: đối với 02 mảnh gỗ, 01 đoạn gậy gỗ và 01 con dao bằng kim loại, hiện không có giá trị; nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu huỷ.

[6] Đối với hành vi dùng tay phải tát 01 nhát vào má bên trái, sau đó dùng dao bằng kim loại đâm 01 nhát hướng về phía Tô Văn H của anh Phạm Tiến D: quá trình điều tra xác định anh D chưa đâm trúng H, bản thân H cũng không có thương tích và cũng không có đề nghị gì. Vì vậy, Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau” với anh Phạm Tiến D là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo là người cao tuổi và đã làm đơn đề nghị miễn án phí, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 106 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

**1. Tuyên bố:** bị cáo Tô Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Xử phạt bị cáo Tô Văn H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/11/2020).

Giao bị cáo Tô Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Liêm Phong, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** buộc bị cáo Tô Văn H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và bù đắp tổn thất về tinh thần cho anh Phạm Tiến D số tiền là 15.873.000 đồng, được trừ 8.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000181 ngày 23/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm; nay Tô Văn H còn phải bồi thường tiếp cho anh Phạm Tiến D số tiền là 7.873.000 đồng (bảy triệu tám trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

**3. Xử lý vật chứng:** tịch thu tiêu huỷ 02 mảnh gỗ, 01 đoạn gậy gỗ, 01 con dao bằng kim loại (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng

ngày 26/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

**4. Án phí:** miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Tô Văn H.

**5. Quyền kháng cáo đối với bản án:** bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**6. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:**

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lại Xuân Cảnh**